

Huyện G, ngày 06 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 06 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 51/2023/TLST-DS ngày 25/04/2023, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam);

Trụ sở chính: Tầng 1, 2, 6 Tòa nhà The M 235 Đ, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của H là:

Ông T; Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền của H là:

Ông S; Chức vụ: Giám đốc quản lý danh mục tín dụng tiêu dùng.

Theo giấy ủy quyền ngày 03/06/2022 của H.

Người đại diện theo ủy quyền lại của H là:

1. Ông Nguyễn Trọng C; chức vụ: Cán bộ quản lý danh mục tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam);

2. Ông Vũ Trọng T; chức vụ: Cán bộ quản lý danh mục tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam);

Cùng địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà C, 29 L, quận B, thành phố Hà Nội.

Theo văn bản ủy quyền ngày 13/03/2023 của H.

Bị đơn:

Anh Hoàng Cao Đ, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn TD, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Đơn đăng ký thẻ tín dụng Ngân hàng H ngày 06/04/2018; Bản chấp thuận sử dụng thẻ tín dụng và Đơn yêu cầu cung cấp tín dụng và mở tài khoản cá nhân ngày 15/11/2019 được giao kết giữa Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam) với anh Hoàng Cao Đ là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo yêu cầu về chủ thể tham gia giao kết, có nội dung và hình thức phù hợp quy định pháp luật có giá trị áp dụng đối với các bên tham gia giao kết.

2.2. Cách tính lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí được quy định trong Đơn đăng ký thẻ tín dụng Ngân hàng H; Bản chấp thuận sử dụng thẻ tín dụng và Đơn yêu cầu cung cấp tín dụng và mở tài khoản cá nhân so với các quyết định điều chỉnh lãi suất, Biểu phí và Bản chấp thuận sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam) là đúng theo thỏa thuận các bên đã ký kết trong hợp đồng nên có giá trị áp dụng đối với các bên tham gia giao kết.

2.3. Các bên xác nhận tạm tính đến hết ngày 28/06/2023, anh Hoàng Cao Đ còn nợ Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam) tổng số tiền là 218.811.172 đồng, trong đó: Nợ gốc là 121.746.895 đồng; nợ lãi là 86.900.161 đồng; phí vượt hạn mức là 1.500.000 đồng và phí thanh toán trễ hạn là 8.664.116 đồng.

2.4. Xác nhận anh Hoàng Cao Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam) tổng số tiền còn nợ tính đến hết ngày 28/06/2023 là 218.811.172 đồng, trong đó: Nợ gốc là 121.746.895 đồng; nợ lãi là 86.900.161 đồng; phí vượt hạn mức là 1.500.000 đồng và phí thanh toán trễ hạn là 8.664.116 đồng.

Kể từ ngày 29/06/2023 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ, anh Hoàng Cao Đ còn phải chịu khoản lãi, phí của số tiền nợ gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn và phí mà các bên thỏa thuận trong Đơn đăng

ký thẻ tín dụng Ngân hàng H ngày 06/04/2018; Bản chấp thuận sử dụng thẻ tín dụng và Đơn yêu cầu cung cấp tín dụng và mở tài khoản cá nhân ngày 15/11/2019. Trường hợp trong Đơn đăng ký thẻ tín dụng Ngân hàng H ngày 06/04/2018; Bản chấp thuận sử dụng thẻ tín dụng và Đơn yêu cầu cung cấp tín dụng và mở tài khoản cá nhân nói trên, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất, phí cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất, phí mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Cao Đ tự nguyện chịu 5.470.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam) 4.279.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng TNHH MTV H (Việt Nam) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0073925 ngày 24/04/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng